

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: .2023/GPXD

1. Cấp cho: Công ty TNHH Bắc Giang Logistics Park 1 (Việt Nam).

Địa chỉ trụ sở: Lô CN-11 & CN-14, Khu công nghiệp Hòa Phú, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Trung tâm Kho vận Bắc Giang 1.

- Địa điểm xây dựng: Lô CN-11, Lô CN-14, KCN Hòa Phú, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Tổng diện tích lô đất: 162.248 m² (trong đó: Diện tích lô CN-11: 62.944 m² và Diện tích lô CN-14: 99.304 m²).

- Theo thiết kế bản vẽ thi công do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Quốc Tế (ICIC) lập: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00000887 do Bộ Xây dựng cấp ngày 25/07/2022. Chủ trì thiết kế các bộ môn:

STT	Chủ trì bộ môn	Họ và tên	Số chứng chỉ	Nơi cấp
1	Kiến trúc	Nguyễn Trần Điền Tâm	HCM-00001094 Ngày 09/12/2022	Sở Quy hoạch kiến trúc-TPHCM
2	Kết cấu	Nguyễn Văn Thiên	BXD-00039816 Ngày 14/09/2018	Cục Quản lý hoạt động xây dựng
3	Điện	Nguyễn Văn Khánh	BXD-00040585 Ngày 15/09/2018	Cục Quản lý hoạt động xây dựng
4	CTN	Trương Thị Thanh Huyền	BXD-00039683 Ngày 14/09/2018	Cục Quản lý hoạt động xây dựng
5	Thông gió và ĐHKK	Trần Phước Hòa	BXD-00056325 Ngày 21/05/2021	Cục Quản lý hoạt động xây dựng
6	Phòng cháy và chữa cháy	Lâm Phước Hội	0353/2022/PCCC Ngày 06/06/2022	Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ

- Đơn vị thẩm tra: Công ty Cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00000774 do Cục Công tác phía Nam-Bộ Xây dựng cấp ngày 17/3/2022. Chủ trì thẩm tra các bộ môn:

STT	Chủ trì bộ môn	Họ và tên	Số chứng chỉ	Nơi cấp
1	Kiến trúc	Phạm Anh Hào	HCM-00000033 Ngày 22/11/2021	Sở Quy hoạch Kiến trúc TPHCM
2	Kết cấu	Ngô Trường Lâm Vũ	BXD-00000020 cấp ngày 11/02/2022	Cục Công tác phía Nam-BXD
3	Điện	Bùi Văn Khải	BXD-00000022 cấp ngày 11/02/2022	Cục Công tác phía Nam-BXD
4	Cấp Thoát Nước	Lê Quốc Dũng	BXD-00000024 cấp ngày 11/02/2022	Cục Công tác phía Nam-BXD

- Đơn vị thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng (Văn bản số 38/HĐXD-QLKT ngày 15/02/2023).

- Mật độ xây dựng: 56,11%; Diện tích thảm cỏ, cây xanh chiếm: 20,00%; Diện tích sân đường nội bộ chiếm: 23,89%; Hệ số sử dụng đất: 0,59 lần.

- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới lô đất thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Chủ đầu tư; Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo sơ đồ bản vẽ cấp phép đính kèm.

- Các công trình được cấp phép xây dựng bao gồm:

**) Các công trình xây dựng trên lô đất CN-14: Nhà kho K-1; K-2; K-3, nhà bảo vệ (B1, B2, B3, B4), nhà phụ trợ MEP, phòng rác, trạm xử lý nước thải và các hạng mục phụ trợ khác.*

2.1. Nhà kho 01 + Văn phòng (ký hiệu: K-1):

- Diện tích xây dựng: 18.057,6 m²;
- Tổng diện tích sàn: 18.951,4 m²;
- Chiều cao công trình: 13,94m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: Nhà kho: 01 tầng; Văn phòng và phụ trợ: 02 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là +1,3m.

2.2. Nhà kho 02 + Văn phòng (ký hiệu: K-2):

- Diện tích xây dựng: 18.057,6 m²;
- Tổng diện tích sàn: 18.951,4 m²;
- Chiều cao công trình: 13,94m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: Nhà kho: 01 tầng; Văn phòng và phụ trợ: 02 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là +1,3m.

2.3. Nhà kho 03 + Văn phòng (ký hiệu: K-3):

- Diện tích xây dựng: 18.057,6 m²;
- Tổng diện tích sàn: 18.951,4 m²;
- Chiều cao công trình: 13,94m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: Nhà kho: 01 tầng; Văn phòng và phụ trợ: 02 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là +1,3m.

2.4. Nhà bảo vệ (04 nhà có quy mô tương tự, ký hiệu: B-G1; B-G2; B-G3; B-G4):

- Diện tích xây dựng/01 nhà: 15 m²;
- Tổng diện tích sàn/01 nhà: 15 m²;
- Chiều cao công trình: 3,65m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,25m.

2.5. Nhà phụ trợ (ký hiệu: B-MEP):

- Diện tích xây dựng: 184,0m²;
- Tổng diện tích sàn: 184,0m²;
- Chiều cao công trình: 4,45m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,2m.

(Bể nước ngầm 12,5m x 13,1m, sâu 5,1m đặt dưới nhà phụ trợ).

2.6. Phòng rác (ký hiệu: B-B):

- Diện tích xây dựng: 32,5m²;
- Tổng diện tích sàn: 32,5m²;
- Chiều cao công trình: 4,45m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,25m.

2.7. Trạm xử lý nước thải (ký hiệu: B-W):

- Diện tích xây dựng: 12,0m²;
- Tổng diện tích sàn: 12,0m²;
- Chiều cao công trình: 3,6m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,25m.

2.8. Các hạng mục phụ trợ khác: Công, tường rào, sân, đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà, hệ thống cấp điện ngoài nhà, hệ thống PCCC, bể xử lý, được xây dựng lắp đặt đồng bộ với các hạng mục công trình; cây xanh, thảm cỏ theo hồ sơ thiết kế.

*) Các công trình xây dựng trên lô đất Lô CN-11: Nhà kho K-4; K-5, 02 nhà

bảo vệ, nhà phụ trợ (MEP), phòng rác, trạm xử lý nước thải và các hạng mục phụ trợ khác.

2.9. Nhà kho 04 + Văn phòng (ký hiệu: K-4):

- Diện tích xây dựng: 18.160,0 m²;
- Tổng diện tích sàn: 18.926,1 m²;
- Chiều cao công trình: 14,10m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: Nhà kho: 01 tầng; văn phòng và phụ trợ: 02 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 1,3m.

2.10. Nhà kho 05 + Văn phòng (ký hiệu: K-5):

- Diện tích xây dựng: 18.160,0 m²;
- Tổng diện tích sàn: 18.926,1 m²;
- Chiều cao công trình: 14,10m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: Nhà kho: 1 tầng, văn phòng và phụ trợ: 02 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 1,3m.

2.11. Nhà bảo vệ (02 nhà có quy mô tương tự, ký hiệu: D-G1; D-G2):

- Diện tích xây dựng/01 nhà: Diện tích mỗi nhà 15 m²;
- Tổng diện tích sàn/01 nhà: 15 m²;
- Chiều cao công trình: 3,65m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,25m.

2.12. Nhà phụ trợ (ký hiệu: D-MEP):

- Diện tích xây dựng: 184,0m²;
- Tổng diện tích sàn: 184,0m²;
- Chiều cao công trình: 4,45m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,2m.

(Bể nước ngầm 12,5m x 13,1m, sâu 5,1m đặt dưới nhà phụ trợ).

2.13. Phòng rác (ký hiệu: D-B)

- Diện tích xây dựng: 32,5m²;
- Tổng diện tích sàn: 32,5m²;
- Chiều cao công trình: 4,45m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);
- Số tầng: 01 tầng;
- Cốt nền nhà cao hơn mặt sân đường nội bộ là 0,25m.

2.14. Trạm xử lý nước thải (ký hiệu: D-W)

- Diện tích xây dựng: 12,0m²;
- Tổng diện tích sàn: 12,0m²;
- Chiều cao công trình: 3,6m (từ cốt sân hoàn thiện đến đỉnh mái);

- Số tầng: 01 tầng;

2.15. Các hạng mục phụ trợ khác: Cổng, tường rào, sân, đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà, hệ thống cấp điện ngoài nhà, hệ thống PCCC, bể xử lý, được xây dựng lắp đặt đồng bộ với các hạng mục công trình; Cây xanh, bãi cỏ theo hồ sơ thiết kế.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Hợp đồng cho thuê lại đất gắn liền với cơ sở hạ tầng tại Khu công nghiệp Hòa Phú, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang số HPI-MT-HPIP-P1 ngày 02/06/2022 giữa Công ty TNHH Hòa Phú Invest với Công ty TNHH Bắc Giang Logistics Park 1 (Việt Nam).

4. Hiệu lực khởi công: Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng từ ngày cấp; Nếu quá 12 tháng mà chưa khởi công công trình theo giấy phép thì chủ đầu tư phải đề nghị ra hạn giấy phép xây dựng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Bắc Giang Logistics Park 1 (Việt Nam).
- Công ty TNHH Hòa Phú Invest;
- Lãnh đạo Ban;
- CB trực 1 cửa;
- Lưu: VT, TNMT.

**KT TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Như Long

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung Điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

....., ngày ... tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**
(ký tên, đóng dấu)